TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-PT
Ngày: 07-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thông ;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tiến;
Ông Nguyễn Cường.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Xuân Ân - Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/TLPT-HS ngày 01/12/2018 đối với bị cáo: Nguyễn Minh P, Trần Minh H về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:

1. Nguyễn Minh P, sinh ngày 20/2/2000 tại Đăk Lăk; Nơi ĐKNKTT: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Đăk Lăk; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn T, sinh năm 1972 và bà Võ Thị T, sinh năm 1970; Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự về tội cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản, ngày 12/4/2017 bị công an huyện L xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 12 năm 2017. Có mặt.

2. Trần Minh H, sinh năm 1998 tại Đăk Lăk; Nơi ĐKNKTT: Thôn H 3, xã Đ, huyện L, tỉnh Đăk Lăk; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Ngọc H, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự về tội cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản, ngày 12/4/2017 bị

công an huyện L xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31 tháng 07 năm 2018. Có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Thị Bích H – Đoàn luật sư tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Y Săng J, bà H; Địa chỉ: xã Đ, huyện L, tỉnh Đăk Lăk. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 17/12/2017 Nguyễn Minh P, Trần Minh H cùng các bạn là Phạm Hồng D (sinh năm 1995), Nguyễn Văn T (sinh năm 1999), Nguyễn Quốc V (sinh năm 1999), Châu Minh T1 (sinh năm 2000), Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1997) đều trú cùng thôn đang ngồi uống rượu tại cổng chào thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. Khi cả bọn ngồi nhậu thì Y H B đi xe mô tô chạy ngang qua theo hướng từ buôn K về buôn B, xã Đ. Được một lúc thì lại thấy Y H B đi xe mô tô quay lại thì P nói với H: "Thằng này hôm trước định chơi tao, có chơi không", thì H trả lời "Chơi thì chơi", (ý P hỏi H có đánh Y H không thì H đồng ý). Khi Y H chạy xe mô tô chạy ngang qua thì H gọi Y H, nghe thấy H gọi thì Y H dừng xe lại. Lúc này, H cầm theo 01 cục gạch trên tay đi đến đầu xe mô tô phát hiện ra Y H là người quen nên H đứng nói chuyện với Y H. Còn P trên tay phải cầm con dao Thái Lan và tay trái cầm 01 cục vữa xi măng đi đến chỗ H và Y H đang nói chuyện. Đến nơi P liên cầm cục vữa xi măng ở tay trái đập trúng mặt bên trái của Y H, thấy vậy H dùng tay đấm một cái vào vùng mặt trái của Y H rồi P tiếp tục dùng dao ở tay phải đâm thẳng một nhát vào vùng hông trái của Y H và một nhát trúng vào yên xe. Sau khi bị đánh và bị đâm Y H chạy xe ô tô về hướng buôn B để về nhà nhưng do bị thương nặng nên ngã xuống đường, sau đó Y H được gia đình đưa đi cấp cứu thì bị tử vong.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 29/PY-T.Th ngày 10/01/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lăk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Y H là do suy hô hấp, trụy tim mạch do vết thương thấu ngực, bụng. Vật tác động: Sắc, nhọn.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh P, Trần Minh H phạm tội *"Giết người"*.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm n khaorn 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017); điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 15 (mười lăm) năm tù về tội *"Giết người"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/12/2017.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm n khaorn 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017); điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51), Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh H 15 (mười lăm) năm tù về tội *"Giết người"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 31/07/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về phần án phí; quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật**.**

Đến ngày 29/10/2018 bị cáo Trần Minh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Sau đó, ngày 05/11/2018 bị cáo H có Đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Ngày 05/11/2018 đại diện hợp pháp của người bị hại có Đơn kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm, đề nghị tăng hình phạt hai bị cáo lên mức án tù chung thân hoặc tử hình và tăng mức bồi thường dân sự.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Minh H vẫn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của người bị hại vẫn giữ nguyên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt bị cáo P lên mức án tù chung thân hoặc tử hình, đối với bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử theo qui định của pháp luật và tăng mức bồi thường dân sự với số tiền là 3.008.800.000đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về hành vi phạm tội đã rõ, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; mức hình phạt Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Minh P và Trần Minh H 15 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của các bị cáo đã gây ra cho người bị hại. Về kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường dân sự của đại diện hợp pháp người bị hại không cung cấp chứng cứ gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp

nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp người bi hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo: Mức hình phạt và mức bồi thường dân sự mà Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo P và H là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Minh P và Trần Minh H thống nhất như ý kiến của Luật sư.

Ý kiến của đại diện hợp pháp người bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt của bị cáo P lên mức chung thân hoặc tử hình bởi vì chính bị cáo P là người gây ra cái chết của con chúng tôi; riêng bị cáo H thì đề nghị xét xử theo pháp luật. Về bồi thường dân sự đề nghi tăng lên mức 3.008.800.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt của bị cáo P lên mức chung thân hoặc tử hình, bị cáo H thì đề nghị xét xử theo pháp luật và đề nghị tăng bồi thường dân sự lên mức 3.008.800.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở để kết luận: Khi Y H chạy xe mô tô chạy ngang qua thì H gọi Y H, nghe thấy H gọi thì Y H dừng xe lại. Lúc này, H cầm theo 01 cục gạch trên tay đi đến đầu xe mô tô phát hiện ra Y H là người quen nên H đứng nói chuyện với Y H. Còn P trên tay phải cầm con dao Thái Lan và tay trái cầm 01 cục vữa xi măng đi đến chỗ H và Y H đang nói chuyện. Đến nơi P liên cầm cục vữa xi măng ở tay trái đập trúng mặt bên trái của Y H, thấy vậy H dùng tay đấm một cái vào vùng mặt trái của Y H rồi P tiếp tục dùng dao ở tay phải đâm thẳng một nhát vào vùng hông trái của Y H và một nhát trúng vào yên xe. Sau khi bị đánh và bị đâm Y H chạy xe ô tô về hướng buôn Bàng để về nhà nhưng do bị thương nặng nên ngã xuống đường, sau đó Y H được gia đình đưa đi cấp cứu thì bị tử vong. Nguyên nhân tử vong của anh Y H là do suy hô hấp, trụy tim mạch do vết thương thấu ngực, bụng. Vật tác động: Sắc, nhọn.

[2] Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định hình đã xem xét, vận dụng đầy đủ về nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại. Đối với bị cáo Nguyễn Minh P tuy là người khởi

xướng, cầm đầu và cũng là người trực tiếp gây ra cái chết cho người bị hại. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo P là người chưa đủ 18 tuổi; theo qui định tại khoản 1 Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì chỉ xử phạt bị cáo P không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật qui định; đối với bị cáo Trần Minh H có vai trò thứ yếu, không trực tiếp gây ra cái chết cho người bị hại, gia đình có công với cách mạng, ông ngoại là Liệt sỹ đã xử phạt bị cáo P và H đều cùng mức án 15 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho người bị hại.

[3] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Minh H: trước khi mở phiên toà phúc thẩm bị cáo đã có Đơn xin rút kháng cáo và tại phiên toà phúc thẩm bị cáo cũng xin rút kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét và đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[4] Đối với yêu cầu tăng bồi thường dân sự lên mức 3.008.800.000đồng; Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên toà hôm nay, đại diện hợp pháp người bị hại không cung cấp chứng cứ gì mới để xem xét nên không có cơ sở để chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo nhưng không có chứng cứ nào mới để bảo vệ yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở để chấp nhận; ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[6]. Về án phí: Đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

[7]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Minh H.

2. Không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Minh P và Trần Minh H của đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017); điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 69, Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 15 (mười lăm) năm tù về tội *"Giết người"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/12/2017.

4. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017); điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (Điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51), Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh H 15 (mười lăm) năm tù về tội *"Giết người"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 31/07/2018.

5. Về án phí: Áp dụng và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đại diện hợp pháp người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị; Việc thi hành án được thực hiện theo Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2018/HS-ST ngày 25/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu trữ, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông